

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Số : 08 /NQ-ĐHĐCĐ

Hải phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Vinaship);

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Vinaship số 03/2026/BB-ĐHĐCĐ tổ chức vào hồi 08h30' ngày 22/4/2026, tại Hội Trường tầng 4 toà nhà Vinaship, số 14 Võ Nguyên Giáp, phường An Biên, TP. Hải Phòng (Đại hội) với sự tham dự của 48 cổ đông, đại diện 30.908.342 cổ phần, chiếm 90,908 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2025.

**Điều 2.** Thông qua kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch năm 2026; cụ thể như sau:

**1. Kết quả năm 2025:**

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025 /KH2025 (%)
1. Tổng sản lượng toàn Công ty	Tấn	1.700.000	1.757.661	103,39
2. Tổng doanh thu và thu khác	Tr. đồng	745.000	690.519	92,69
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	117.500	54.257	46,18
4. EBITDA	Tr.đồng	184.988	106.692	57,67

**1.2. Thanh lý 02 tàu biển:**

- Tàu Vinaship Sea, trọng tải 27.841 DWT, năm đóng 1998 tại Nhật Bản với giá bán là: 2.750.000 USD (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ)

- Tàu Vinaship Pearl, trọng tải 24.241 DWT, năm đóng 1996 tại Nhật Bản với giá bán là: 62.869.000.000 đồng (Sáu mươi hai tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu đồng), chưa bao gồm thuế GTGT. Lợi nhuận từ tàu Vinaship Pearl được ghi nhận trong năm 2026

### 1.3. Đầu tư 02 tàu biển:

- Tàu “Bright Hope”, trọng tải 28.201 DWT đóng năm 2010 tại Nhật Bản, giá mua 9.550.000 USD (Chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ), sau khi tiếp nhận đổi tên thành “Vinaship Harmony” và đưa vào khai thác từ tháng 11/2025.

- Tàu “Sea Sapphire”, trọng tải 32.550 DWT, đóng năm 2010 tại Trung Quốc, với giá mua 8.490.000 USD (Tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đô la Mỹ), sau khi tiếp nhận đổi tên thành “Vinaship Amity”, đưa vào khai thác cuối tháng 04/2026.

## **2. Kế hoạch năm 2026**

### 2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
1.	Sản lượng	Tấn	1.910.000
2.	Doanh thu	Tr.đồng	790.236
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	130.036
4.	Ebitda	Tr.đồng	231.856

### 2.2. Kế hoạch bán thanh lý 2 tàu biển:

- Tàu Vinaship Gold, trọng tải 13.245 DWT, đóng năm 2008 tại Việt Nam (Đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản ngày 09/2/2026).

- Tàu Mỹ Hưng, trọng tải 6.500 DWT, đóng năm 2004 tại Việt Nam.

### 2.3. Kế hoạch đầu tư tàu biển

- Đầu tư 02 tàu chở hàng khô đã qua sử dụng, trọng tải từ 28.000 - 35.000 DWT, năm đóng trong khoảng từ 2009-2014.

- Nơi đóng: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc

- Mức đầu tư dự kiến khoảng 11,5 triệu usd/tàu.

- Thời gian thực hiện từ quý II năm 2026 đến trước thời điểm diễn ra đại hội cổ đông thường niên năm 2027, nếu điều kiện thuận lợi.

**Điều 3.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vinaship lựa chọn 1 trong 03 công ty kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2026:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

3. Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY



**Điều 4.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm các chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1.	Tổng tài sản	958.843.625.345
2.	Vốn điều lệ	339.999.600.000
3.	Vốn chủ sở hữu	589.935.849.663
4.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	610.098.917.813
5.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	54.257.179.597
6.	Lợi nhuận sau thuế	43.284.649.394
7.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.273

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty mẹ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện theo quy định; chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		53.706.979.923
2	Chi phí thuế TNDN năm 2025		10.854.720.910
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2)		42.852.259.013
4	Trừ thuế TNDN bổ sung năm 2021,2022,2023,2024 do Cục thuế HP loại trừ các hóa đơn hoàn thuế giai đoạn T6/2020 đến tháng 6/2024 có rủi ro cao về thuế		287.579.266
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế được phân phối ( 5=3-4)</b>		<b>42.564.679.747</b>
<b>6</b>	<b>Trích lập các quỹ năm 2025</b>		<b>18.116.901.913</b>
6.1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12,10%	5.151.700.462
	Trong đó:		
	Quỹ khen thưởng	7,26%	3.091.020.277
	Quỹ phúc lợi	4,84%	2.060.680.185
6.2	Trích Quỹ thưởng người quản lý	0,46%	195.797.527
6.3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30,00%	12.769.403.924
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=5-6)</b>		<b>24.447.777.834</b>
<b>8</b>	<b>Chia cổ tức bằng tiền (tỷ lệ 6% vốn điều lệ)</b>	6,00%	<b>20.399.976.000</b>
<b>9</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (9=7-8)</b>		<b>4.047.801.834</b>

**Điều 6.** Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi năm 2026; cụ thể như sau:

1. Tiền lương và Thù lao năm 2025:

- Tiền lương của Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2025: Không trích quỹ lương HĐQT và BKS do không có thành viên chuyên trách.

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2025: Chi theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

2. Kế hoạch chi lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026

2.1. Tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách (nếu có):

Quỹ lương và mức tiền lương được xác định dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh và Quy chế quản trị lao động tiền lương của Vinaship.

2.2. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- |                                 |                             |
|---------------------------------|-----------------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị:   | 10.000.000 đồng/tháng       |
| - Thành viên Hội đồng quản trị: | 6.000.000 đồng/người/tháng  |
| - Trưởng Ban Kiểm soát:         | 6.000.000 đồng/tháng.       |
| - Thành viên Ban Kiểm soát:     | 5.000.000 đồng/người/tháng. |
| - Người phụ trách quản trị:     | 3.000.000 đồng/tháng.       |

**Điều 7.** Phê duyệt chủ trương và phê duyệt Dự án đầu tư 02 (hai) tàu biển chở hàng khô với các nội dung như sau:

1. Mô tả dự án

- Tên dự án: Dự án đầu tư tàu biển chở hàng khô
- Loại tàu: Chở hàng khô
- Trọng tải: Từ 28.000 - 35.000 dwt
- Năm đóng: Từ năm 2009 - 2014
- Nơi đóng: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc
- Đăng kiểm: IACS
- Vùng hoạt động: Không hạn chế
- Mức đầu tư: 300.993.000.000 đ tương đương 11,5 triệu usd/tàu. (Đầu tư 02 tàu có giá trị tương đương).
- Nguồn vốn đầu tư: 40% vốn tự có và 60% vốn vay ngân hàng thương mại
- Các chỉ tiêu hiệu quả của dự án: Như tại tờ trình số 126/VNS-HĐQT, ngày 25/03/2026 kèm theo.

2. Thực hiện dự án:

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vinaship quyết định lựa chọn tàu, phê duyệt dự án đầu tư trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chủ trương và dự án đầu tư được phê duyệt nêu trên, đảm bảo hiệu quả của dự án đầu tư và việc đầu tư thực hiện đúng theo quy định nội bộ của Vinaship và quy định Pháp luật có liên quan.



- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vinaship chủ động điều chỉnh dự án phù hợp với tình hình thị trường khi xét thấy cần thiết, hiệu quả và có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần gần nhất.

3. Thời gian thực hiện dự án: Từ thời điểm được phê duyệt cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

**Điều 8.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Vinaship đối với các ông, bà có tên sau:

1. Ông Chu Thế Nga
2. Bà Đặng Thanh Tâm

**Điều 9.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát Vinaship nhiệm kỳ 2022-2027; gồm các bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
2. Bà Tạ Thị Huệ

**Điều 10.** Thông qua nội dung cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh; cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCNĐKDN của Vinaship	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
1.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012 (chính)	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012 (chính)	Giữ nguyên
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Giữ nguyên
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ giao nhận, nâng cẩu, kiểm đếm hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới thuê tàu biển (không bao gồm thủy thủ đoàn). Môi giới hàng hải. Dịch vụ cung ứng tàu biển. Dịch vụ logistics. Đại lý bán vé máy bay, vé tàu. Dịch vụ môi giới vận tải. Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm kinh doanh vận tải hàng không và hoạt động hàng không chung). Đại lý container. Khai thác cảng,	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	Giữ nguyên, bổ phần chi tiết

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCNĐKDN của Vinaship	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ- TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
	biển, Dịch vụ quản lý tàu.				
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Bao gồm: Dịch vụ hợp tác lao động	7830			Xóa bỏ
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Bao gồm: Cho thuê văn phòng; Điều hành quản lý tòa nhà văn phòng	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn. Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	Cập nhật lại, bỏ phần chi tiết
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Giữ nguyên
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669			Xóa bỏ
10.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải biển	3315	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
11.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa	5224	Bốc xếp hàng hóa	5224	Giữ nguyên,



STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCNĐKDN của Vinaship	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ- TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
	ga đường sắt. Bốc xếp hàng hóa đường bộ. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. Bốc xếp hàng hóa cảng sông				bỏ phần chi tiết
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán). Môi giới hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, bất động sản)	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Giữ nguyên
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520			Xóa bỏ
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530			Xóa bỏ
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671	Cập nhật lại
17.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730	Cập nhật lại
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773	Cập nhật lại
19.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Giữ nguyên
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Giữ nguyên
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Giữ nguyên

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCNĐKDN của Vinaship	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ- TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
23.			Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Bổ sung
24.			Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa	5231	Bổ sung
25.			Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	7810	Bổ sung
26.			Cung ứng lao động tạm thời	7821	Bổ sung
27.			Cung ứng nguồn nhân lực khác	7822	Bổ sung
28.			Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6829	Bổ sung
29.			Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520	Bổ sung
30.			Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	Bổ sung
31.			Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	Bổ sung
32.			Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679	Bổ sung
33.			Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531	Bổ sung
34.			Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	Bổ sung
35.			Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781	Bổ sung
36.			Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782	Bổ sung



+ Đại hội giao cho Hội đồng quản trị Vinaship căn cứ nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện cập nhật, sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh tại khoản 1, Điều 5 Điều lệ tổ chức hoạt động của Vinaship.

**Điều 11.** Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Vinaship liên quan đến Khoản 6 - Điều 2; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 - Điều 3; Khoản 6 - Điều 18; Điểm a và Điểm b Khoản 6 - Điều 56; cụ thể như sau:

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b>				
1	Khoản 6	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo <b>Điều 73</b> Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo <b>Điều 74</b> Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Sửa đổi để đúng trích dẫn
<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>				
2	Điểm a Khoản 2	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b <b>khoản 1</b> Điều này.	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b <b>khoản 2</b> Điều này.	Sửa đổi để đúng trích dẫn
3	Khoản 3	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Bỏ	Do trùng lặp nội dung với Khoản 4
4	Khoản 4	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại <b>khoản 3</b> Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại <b>khoản 2</b> Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám	Sửa đổi để đúng trích dẫn



STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
			đốc trở lại làm việc tại Công ty.	
<b>Điều 18. Quyền của cổ đông</b>				
5	Khoản 6	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh <b>VIMC</b> khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho <b>VIMC</b> hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh <b>Vinaship</b> khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho <b>Vinaship</b> hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	Đưa tên pháp nhân khác vào Điều lệ của Vinaship là không phù hợp
<b>Điều 56. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b>				
6	Điểm a Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị <b>nhỏ hơn hoặc bằng 35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Đối với giao dịch có giá trị <b>nhỏ hơn 35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản 4 Điều 57
7	Điểm b Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị <b>lớn hơn 35%</b> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này	Đối với giao dịch có giá trị <b>từ 35% trở lên</b> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản



STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
		cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	4 Điều 57

**Điều 12.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 13.** Đại hội giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Vinaship chịu trách nhiệm chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Vinaship.

Nơi nhận:

- UBCK NN
- Sở GD&ĐT HN
- Cổ đông Vinaship (Đăng website cty)
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Ban điều hành
- Lưu Tổ thư ký

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

  
**Nguyễn Ngọc Ánh**

